

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN  
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 01 - 2025

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phí Thị Phương Nhung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hùng Bích, bà Đặng Thị Mỹ Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà Trần Yến Thương.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 653/2024/TLST-HN&GD ngày 12 tháng 11 năm 2024 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 797/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025, giữa:

1. **Nguyên đơn:** Bà Mai Thị V, sinh năm 1988;

Hộ khẩu thường trú: thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng;

Nơi cư trú hiện nay: số B, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

2. **Bị đơn:** Ông Phan Hòa N, sinh năm 1987;

Địa chỉ cư trú: số B, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

(Bà V, ông N vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Mai Thị V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà V và ông Phan Hòa N tự nguyện quen biết và tìm hiểu tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn vào năm 2011. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2023 cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, tính tình không còn phù hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay bà V kiên quyết yêu cầu Tòa án cho bà ly hôn ông N.

- Về con chung, cấp dưỡng: Quá trình chung sống, bà V và ông N có 02 con chung tên Phan Mai Vân K, sinh ngày 12-6-2013 và Phan Mai Nhựt K1, sinh ngày 27-6-2019. Sau ly hôn, bà V yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phan Mai Vân K, Phan Mai Nhựt K1; không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại Bản tự khai ngày 26-9-2024 có chứng thực của Văn phòng C, ông Phan Hòa N trình bày:* Ông N với bà V kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến nay, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, không hạnh phúc. Quá trình chung sống, ông N với bà V có 02 con chung tên Phan Mai Vân K, sinh ngày 12-6-2013 và Phan Mai Nhựt K1, sinh ngày 27-6-2019. Ông N đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà V, đồng ý giao 02 con chung Phan Mai Vân K, Phan Mai Nhựt K1 cho bà V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung, không có. Ông N có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:*

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà V đối với ông N; giao hai con chung Phan Mai Vân K, sinh ngày 12-6-2013 và Phan Mai Nhựt K1, sinh ngày 27-6-2019 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, bà V không có yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung, bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét đến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Mai Thị V khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Phan Hòa N. Ông N có nơi cư trú trên địa bàn thành phố L. Xét, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Trước khi phiên tòa được mở, bà V, ông N có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà V, ông N.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị V yêu cầu được ly hôn với ông Phan Hòa N.

[3.2] Về con chung, cấp dưỡng: Bà V yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung Phan Mai Vân K, sinh ngày 12-6-2013 và Phan Mai Nhựt K1, sinh ngày 27-6-2019; không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Cháu Phan Mai Vân K có nguyện vọng được sống cùng bà V khi cha mẹ ly hôn.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.4] Tại Bản tự khai ngày 26-9-2024 có chứng thực của Văn phòng C, ông Phan Hòa N đồng ý theo yêu cầu ly hôn của bà V, đồng ý giao hai con chung là Phan Mai Vân K, sinh ngày 12-6-2013 và Phan Mai Nhựt K1, sinh ngày 27-6-2019 cho bà V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông N không cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[3.5] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị V.

[4] Về án phí: Bà V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 92; các Điều 147; 228; 266; 271; 273; 278; 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 19 ; 56; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị V được ly hôn với ông Phan Hòa N.
2. Về con chung, cấp dưỡng: Bà Mai Thị V và ông Phan Hòa N có hai con chung là Phan Mai Vân K, sinh ngày 12-6-2013 và Phan Mai Nhựt K1, sinh ngày 27-6-2019. Bà Mai Thị V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục cháu Phan Mai Vân K, Phan Mai Nhựt K1. Bà Mai Thị V không yêu cầu ông Phan Hòa N cấp dưỡng nuôi con.

Bà Mai Thị V cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Phan Hòa N trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí:

Bà Mai Thị V phải chịu 300.000(ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001830 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên (đã nộp xong).

5. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang (phòng KTNV-THA);
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thành phố Long Xuyên;
- UBND phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (GCNKH số 218 ngày 01-11-2011);
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phí Thị Phương Nhung**

